

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2023/HS-ST**

Ngày: **15/02/2023**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Luyện

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN B**, sinh năm 1990; HKTT: Khu 1, xã L S, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H(c) và bà Phạm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L, có 2 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 776 ngày 07/11/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 04/2011/HSST ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 444/2014/HSST ngày 28/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp bản án số 04/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa xử phạt 10 năm tù, ra trại ngày 28/01/2022. Nhân thân: Ngày 10/11/2022, Công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản. Bắt ngày 27/10/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

Bị hại:

Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2000

HKTT: Tổ 9, phường T B, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11h30' ngày 27/10/2022, Nguyễn Văn B bắt xe ôm từ khu vực Đông A sang khu đô thị Khai S, thuộc phường Thượng T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, B phát hiện 01 xe Honda wave, BKS 35B2-99463 của anh Nguyễn Tiến Đ để ở gác giữa nhà 5.15 và nhà 5.13 khu đô thị Khai S, phường Thượng T, quận Long Biên, Hà Nội không có người trông giữ nên B đã lách vào và trộm cắp chiếc xe trên. Sau khi đi được khoảng 50m B bị anh Trần Quang L và Phạm Huy B lại gần hỏi giấy tờ xe đâu. Lúc này, B vứt xe bỏ chạy thì bị anh L, B, Đ cùng một số người dân truy hô, đuổi theo và bắt giữ. Sau khi bắt giữ được B, anh L, B, Đ đã bàn giao cho Công an phường Thượng T để giải quyết theo quy định của pháp luật. **Tang vật thu giữ:** 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 màu xanh; 01 điện thoại di động Nokia 106 (thu giữ của Nguyễn Văn B); 01 xe Honda Wave BKS 35B2-994.63 màu xanh đen bạc (thu giữ của Nguyễn Tiến Đ).

Tại Kết luận định giá tài sản số 162/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc BKS 35B2-994.63, trị giá 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-LB ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn B về tội: **Trộm cắp tài sản** theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai: khẳng định đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị

cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích nên cấu thành điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo B mức án từ 03 năm 6 tháng tù đến 4 năm tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tang vật: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 màu xanh; 01 điện thoại di động Nokia 106.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/10/2022, tại khu vực ngách giữa nhà 5.15 và nhà 5.13 khu đô thị Khai S , phường Thượng T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn B có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Tiến Đ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc BKS 35B2-994.63, trị giá 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*). Nhân thân của bị cáo có 2 tiền án ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 28/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp bản án số 04/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa xử phạt 10 năm tù, bị cáo ra trại ngày 28/01/2022. Hai bản án này bị cáo đều chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của

bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn trên địa bàn, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Do tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân của bị cáo HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu, ngoài hành vi vi phạm pháp luật này ra còn có hành vi Trộm cắp tài sản hiện đang bị khởi tố chờ xét xử tại Công an quận Tây Hồ nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì đã có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về dân sự: Anh Nguyễn Tiến Đ đã nhận lại tài sản là 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc BKS 35B2-994.63 và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không giải quyết.

[8] Về tang vật: Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 màu xanh; 01 điện thoại di động Nokia 106 thu giữ của Nguyễn Văn B: Quá trình điều tra xác định, điện thoại trên là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn B và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 để đảm bảo thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh kèm sim, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen kèm sim nhưng cho tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 để đảm B thi hành án. Số tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan